

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HY**

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 29/2019/HS-PT

Ngày 24/4/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HY

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Dục

Các Thẩm phán: Ông Trần Đình Hiền và ông Vũ Thành Long

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Luật- Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh HY

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HY tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 24/4/2019 tại trụ sở tòa án nhân dân tỉnh HY xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 25/TLPT-HS ngày 13/3/2019 đối với bị cáo Nguyễn Hải N và Nguyễn Xuân H, do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải N và Nguyễn Xuân H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 10/2019/HS-ST ngày 29/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh HY.

- Bị cáo kháng cáo

1. Nguyễn Hải N, sinh năm 1986; Sinh quán: MD, CP, QN; Trú tại: Thôn NQ, thị trấn NQ, huyện VL, tỉnh HY; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Nam H và bà Nguyễn Thị L; vợ: Nguyễn Thị M, con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/12/2017. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Xuân H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn NQ, thị trấn NQ, huyện VL, tỉnh HY; Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thanh B và bà Đào Thị Ch; vợ: Hoàng Thị Phương M; con: Có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/12/2017. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hải N và Nguyễn Xuân H: Ông Phạm Kỳ Dương - Luật sư Công ty Luật TNHH STC, Đoàn Luật sư thành phố HN.

Địa chỉ: Tầng 03, Tòa nhà 58A Nguyễn Khánh Toàn, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố HN, có mặt.

Người bị hại: Anh Nguyễn Bá T, sinh năm 1973.

Địa chỉ: Thôn PT, xã PT, huyện GL, thành phố HN.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Hoàng Thị Hải Y, sinh năm 1977, có mặt.

Địa chỉ: Thôn PT, xã PT, huyện GL, thành phố HN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 05/8/2017, anh Nguyễn Bá T cùng vợ là chị Hoàng Thị Hải Y và chị Dương Thị Thu H đi xe ô tô từ khu vực quốc lộ 5A theo đường 385 về hướng Ủy ban nhân dân xã TQ, huyện VL, tỉnh HY để hát Karaoke. Khi đi đến ngã ba giao nhau giữa đường 385 và đường vào PD, xã TQ, huyện VL, thì anh T, chị Y, chị H xuống xe ô tô để đợi bạn đang đi phía sau. Chị Y và chị H đứng ở đường chờ, còn anh T đi vệ sinh ở ven đường sắt Hà- Hải, cách vị trí rạp đám cưới nhà ông Nguyễn Thanh B sinh năm: 1962 ở Phố NQ, thị trấn NQ, huyện VL khoảng 2m-3m. Thấy anh T đi vệ sinh gần rạp đám cưới, ông B đang trông rạp đi đến chỗ anh T nói: Mày vô học à, mày không thấy cái rạp đám cưới ở đây à mà đứng đi vệ sinh, anh T nói lại: Ông bảo ai vô học, đứng ở đây thì đã làm sao, hai bên xảy ra to tiếng cãi nhau được chị Y và chị H can ngăn nên không xảy ra xô sát. Nghe thấy tiếng ông B nói to, Nguyễn Hải N là con rể ông B và Nguyễn Xuân H là con trai ông B từ nhà chạy ra không nói gì. N dùng tay phải nắm lấy cổ áo của anh T, còn H dùng tay không đánh vào mặt và người anh T, anh T gạt tay H ra bỏ chạy ra hướng ngã tư thị trấn NQ, huyện VL, N và H chạy đuổi theo, đang chạy thì anh T bị ngã, N và H lao đến dùng chân tay không đánh, đạp vào vùng đầu, người anh T. Sau đó chị H, chị Y và mọi người can ngăn nên N và H không đánh anh T nữa mà bỏ về nhà.

Sau khi bị N và H đánh, anh T được đưa đến Bệnh viện đa khoa Đức Giang - HN cấp cứu, nhưng do vết thương nặng nên được chuyển đến Bệnh viện Việt Đức- HN điều trị từ ngày 06/8/2017 đến ngày 14/8/2017 ra viện. Bệnh viện Việt Đức xác định: Anh T vào viện với tình trạng: Đau đầu nhiều, sưng nề gò má phải, chân trái; chụp CT Scanner sọ não thấy: Xuất huyết dưới nhện trong các rãnh cuộn não đỉnh hai bên và vùng liềm đại não. Không thấy máu tụ ngoài màng cứng, dưới màng cứng và trong nhu mô não; Chẩn đoán: Chấn thương sọ não do bị đánh đã điều trị nội khoa.

Ngày 09/8/2017 chị Hoàng Thị Hải Y là vợ anh T đã làm đơn trình báo gửi Công an thị trấn NQ, huyện VL. Ngày 29/8/2017 Công an thị trấn NQ đã bàn giao toàn bộ hồ sơ đến cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện VL để giải quyết theo thẩm quyền. Cùng ngày anh T có đơn yêu cầu khởi tố gửi cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện VL, Cơ quan điều tra tiến hành điều tra vụ án.

Ngày 03/10/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện VL đã ra quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm thương tích đối với anh T. Ngày 19/10/2017 Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát có bản kết luận giám định thương tích số 4971/C54-TT1 kết luận: “ *Xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Bá T tại thời điểm giám định là 20%.*

** Không đủ cơ sở để xét tính tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với tổn thương chảy máu cấp tính dưới màng cứng bán cầu não phải trên phim chụp ngày 03/10/2017.*

- Cơ chế hình thành thương tích: Tổn thương xuất huyết dưới nhện vùng đỉnh hai bên của anh Nguyễn Bá T do vật tày tác động gây lên”.

Sau khi điều trị tại Bệnh viện Việt Đức, anh T tiếp tục điều trị tại Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn- HN từ ngày 05/10/2017 đến ngày 11/10/2017: Tại bệnh án của Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn xác định: *Máu tụ dưới màng cứng mạn tính bán cầu phải. Đã xử lý: Mở cấp cứu, rạch da dưới thái dương phải, khoan một lỗ rồi găm mở rộng, mổ treo màng cứng hình chữ thập, lấy máu tụ...* Ngày 27/11/2017 cơ quan Cảnh sát điều

tra - Công an huyện VL ra quyết định trưng cầu Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát tiến hành giám định bổ sung thương tích của anh T. Ngày 08/01/2018 Viện khoa học hình sự có bản kết luận giám định bổ sung số 5999/C51-TT1 kết luận:

“ Sẹo mổ + sẹo dẫn lưu tại vùng thái dương đỉnh phải 2%.

- Máu tụ dưới màng cứng vùng trán thái dương đỉnh phải, đã điều trị, không có di chứng thần kinh kèm khuyết xương sọ vùng đỉnh phải kích thước 10mm do khoan hút lấy máu tụ 25%.

- Xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Bá T được bổ sung là 27%.

Tổng tỷ lệ % tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Bá T sau giám định bổ sung:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Bá T tại thời điểm giám định ngày 03/10/2017 là 20%.

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Bá T tại thời điểm giám định bổ sung ngày 27/11/2017 là 27%.

*- Áp dụng phương pháp xác tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích quy định tại Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y Tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh T qua hai lần giám định là **42%**.*

Thương tích vùng đầu của anh Nguyễn Bá T trên phim CT Scanner sọ não chụp ngày 05/10/2017 là hậu quả của chấn thương ngày 05/8/2017”.

Quá trình anh T điều trị tại Bệnh viện thì N và H đã đến Bệnh viện thăm hỏi, bồi thường cho anh T số tiền 5.000.000đồng (năm triệu đồng). Ngày 30/12/2017 N, H tiếp tục bồi thường số tiền 50.000.000đồng (năm mươi triệu đồng) gồm toàn bộ chi phí khám chữa bệnh, tổn thất sức khỏe, tổn thất tinh thần, ngày công không lao động được, ngày công của người phải nghỉ để chăm sóc anh T. Anh T đã nhận đủ số tiền trên tự nguyện không yêu cầu bồi thường gì thêm đồng thời có đơn xin rút đơn yêu cầu khởi tố đối với N và H.

Bản án số 10/2019/HS-ST ngày 29/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh HY đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải N và Nguyễn Xuân H phạm Tội cố ý gây thương tích.

Áp dụng: Điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hải N 03 năm tù. Thời gian tù kể từ ngày bị cáo đi thi hành.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H 02 năm 06 tháng tù. Thời gian tù kể từ ngày bị cáo đi thi hành

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 31/01/2019 bị cáo Nguyễn Hải N và Nguyễn Xuân H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Hải N và Nguyễn Xuân H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo; không yêu cầu xem xét kết luận giám định; thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã quy kết và xét xử đối với các bị cáo, các bị cáo tỏ ra ăn năn hối hận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh của các bị cáo, có người thân là ông bà nội và bác ruột là người có công với Nhà nước, bị cáo N

có thời gian tham gia quân đội, bị cáo H có bố đẻ là người tàn tật, có đơn và có xác nhận của địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh HY phát biểu quan điểm: Căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xác định Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Nguyễn Hải N và Nguyễn Xuân H về Tội cố ý gây thương tích theo Điểm c Khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng; phân tích hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cấp phúc thẩm các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới, hành vi các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, có tính chất côn đồ, Tòa án sơ thẩm đã xét xử dưới khung hình phạt, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, với việc xin hưởng án treo của các bị cáo không đủ điều kiện theo Nghị quyết Số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hải N và Nguyễn Xuân H có quan điểm: Nghi ngờ Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận giám định có thể là không đúng, đề nghị xem xét; đề nghị xem xét xác định mâu thuẫn nhỏ nhất, áp dụng tình tiết côn đồ với các bị cáo không đúng, lỗi do người bị hại, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị áp dụng điểm p khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 355, 357 Bộ luật tố tụng hình sự, cho bị cáo Nguyễn Xuân H hưởng án treo, giảm hình phạt cho bị cáo Nguyễn Hải N.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Hải N và Nguyễn Xuân H ăn năn hối hận đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương để trở thành người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các bị cáo Nguyễn Hải N và Nguyễn Xuân H kháng cáo trong thời hạn của pháp luật là hợp pháp, để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Xét Nội dung và kháng cáo của các bị cáo, thấy: lời khai của các bị cáo Nguyễn Hải N, Nguyễn Xuân H tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của các bị cáo cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của Người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Người làm chứng, phù hợp vật chứng, và các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định: Khoảng 22 giờ ngày 05/8/2017 tại đường 385 thuộc địa phận thôn NQ, Thị trấn NQ, huyện VL, do mâu thuẫn cá nhân xuất phát từ nguyên cơ nhỏ nhất Nguyễn Hải N và Nguyễn Xuân H đã thực hiện hành vi dùng chân tay đánh vào vùng đầu anh Nguyễn Bá T gây tổn hại sức khỏe 42% cho anh T.

Xét thấy giữa các bị cáo và anh T không có mâu thuẫn, xuất phát từ nguyên cơ nhỏ nhất anh T đi tiểu tiện giáp vị trí cổng rạp đám cưới bị cáo H, ông B có nhắc nhở nên dẫn đến cãi nhau giữa ông B với anh T; đáng lẽ ra thấy việc cãi nhau các bị cáo can ngăn, tìm hiểu nguyên nhân, có ứng xử phù hợp, nhưng các bị cáo đã ngay lập tức xông vào dùng chân, tay đánh anh T, khi đó giữa anh T với ông B mới chỉ xảy ra cãi nhau giữa hai người, khi anh T bỏ chạy các bị cáo đã đuổi theo tiếp tục đánh, mặc dù được can ngăn của mọi người, gây thương tích cho anh T với tỷ lệ thương tích

42% là hậu quả của hành vi do các bị cáo gây nên, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm Tội cố ý gây thương tích, được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015; Việc cấp sơ thẩm truy tố xét xử các bị cáo theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an xã hội, gây dư luận bất B nơi địa phương các bị cáo phạm tội; Vụ án này các bị cáo tham gia thực hiện hành vi phạm tội tính chất đồng phạm giản đơn. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc xảy ra mâu thuẫn thì phải có xử sự phù hợp với quy định của pháp luật. Khi thấy sự việc cãi nhau giữa ông Nguyễn Thanh B với anh NguY Bá T, các bị cáo cần B tỉnh phải can ngăn, tìm hiểu nguyên nhân, khuyên bảo các bên, nhưng các bị cáo cho rằng anh T chửi ông B và ngay lập tức xông vào đánh anh T, tính chất hành vi quyết liệt mặc dù có sự can ngăn của mọi người trong đó có chị Hoàng Thị Hải Y và chị Dương Thị Thu H.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá, phân hóa đúng vai trò, tính chất hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án; Đã áp dụng đúng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là: Các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại là 50.000.000đ; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo có bác ruột bị cáo là Liệt sỹ; đồng thời cũng đã xem xét việc Người bị hại cũng có một phần lỗi là đi tiểu tiện ngay gần khu rạp đám cưới nhà ông B, tại phiên tòa sơ thẩm Người bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự mà các bị cáo được hưởng.

Xét quá trình xét xử sơ thẩm, việc Người bị hại trình bày bị ngã tại gia đình, ngày 22/8/2018 cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ điều tra bổ sung do phát sinh tình tiết mới, quá trình điều tra bổ sung đã xác định không có việc bị hại bị ngã như đã trình bày mà do bị cáo Nguyễn Hải N muốn nhẹ tội nên nhờ người bị hại ký đơn đề nghị như vậy, nên cấp sơ thẩm không chấp nhận giám định bổ sung.

Luật sư có công văn đồng thời có đề nghị cho rằng nghi ngờ có thể kết luận giám định không đúng, Tòa án sơ thẩm đã có văn bản đề nghị Viện khoa học hình sự trả lời về kết luận giám định; Luật sư đề nghị giám định lại, xem xét kết quả giám định lần hai, kết luận giám định không khách quan, chưa có căn cứ xác định tổn thương sau là hậu quả của hành vi ngày 05/8/2017; tuy nhiên Cơ quan giám định đã có văn bản xác định *“tổn thương xuất hiện dưới nhện trong các rãnh cuộn não đỉnh hai bên và tổn thương chảy máu cấp tính dưới màng cứng bán cầu não phải của anh Nguyễn Bá T là hai tổn thương khác nhau, ở hai vị trí khác nhau, và phương pháp điều trị cũng được tiến hành khác nhau”* đồng thời khẳng định các kết luận giám định là phù hợp với quy định của pháp luật; thực tế căn cứ vào các hồ sơ bệnh án điều trị tại bệnh viện thể hiện đều có giấy hẹn anh T khám lại hoặc đến cơ sở y tế ngay nếu thấy có dấu hiệu bất thường. Sau khi anh T xuất viện thì cơ sở y tế vẫn xác định thương tích của anh T cần được theo dõi hoặc được điều trị, việc này phù hợp với lời khai của anh T khai sau khi xuất viện anh vẫn thấy bồng bênh trong đầu, anh không bị tổn thương nào khác sau ngày 05/8/2017, khi giám định lần đầu anh chụp não cơ quan giám định kết luận có máu chảy trong não và phải nhập viện, nên anh mới đi điều trị lần hai. Các chứng cứ bệnh án, giấy hẹn khám lại, lời khai bị hại và kết luận giám định là phù hợp với nhau, do vậy xác định cả hai kết luận giám định là có căn cứ; Các bị cáo cho rằng bản kết luận giám định số bổ sung số 5999/C51-TT1 ngày

08/01/2018 của Viện khoa học hình sự là không chính xác nhưng không đưa được ra chứng cứ, tài liệu để chứng minh; Chỉ Luật sư cho rằng có nghi ngờ kết luận giám định không khách quan nhưng cũng không có căn cứ gì khác để chứng minh; mặt khác cấp sơ thẩm sau khi có kết luận giám định Cơ quan điều tra đã thông báo và tổng đạt cho các bị cáo kết quả giám định, các bị cáo đều nhất trí và không có ý kiến gì; Sau khi xét xử sơ thẩm các bị cáo chỉ kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Đồng thời tại phiên tòa hôm nay cả hai bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã xét xử là chính xác, không yêu cầu và đề nghị gì xem xét việc giám định cũng như kết luận giám định, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt và xin cải tạo tại địa phương, Do vậy không có căn cứ chấp nhận việc luật sư yêu cầu xem xét việc giám định.

Tại cấp phúc thẩm các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới ngoài khoản 2 Điều 51 BLHS, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo. Đối với việc Luật sư bào chữa cho bị cáo có nộp bản sao tài liệu chứng nhận bác ruột bị cáo và ông bà nội bị cáo là người có công cũng được cấp sơ thẩm xem xét ở khoản 2 Điều 51 BLHS, và mặc dù các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như gia đình có công, có thời gian tham gia quân đội đều ở khoản 2 Điều 51 BLHS, nhưng như phân tích ở trên, hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, có tính chất côn đồ chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt giữa Người bị hại với người khác mà các bị cáo đã quyết liệt đánh gây thương tích cho Người bị hại, sau khi phạm tội bị cáo Nguyễn Hải N còn có hành vi gây khó khăn cho cơ quan tố tụng, là viết đơn nhờ Người bị hại ký, nhờ Người bị hại khai không đúng sự thật là bị ngã ở nhà để đề nghị giám định lại, nhằm giảm nhẹ tội; đối chiếu Nghị quyết Số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, các bị cáo không đủ điều kiện để được hưởng án treo; Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ các tình tiết của vụ án cũng như nhân thân của các bị cáo, xử phạt bị cáo Nguyễn Hải N 03 (Ba) năm tù và Nguyễn Xuân H 02 năm 06 tháng tù về Tội cố ý thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 BLHS, đồng thời đã áp dụng Điều 54 BLHS và xử phạt các bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng là có căn cứ và đã xem xét với các bị cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hải N và Nguyễn Xuân H kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên, Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356; Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH4 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hải N và Nguyễn Xuân H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ số 10/2019/HS-ST ngày 29/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh HY.

2. Áp dụng: Điểm c Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải N và Nguyễn Xuân H phạm Tội cố ý gây thương tích.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hải N 03 (ba) năm tù. Thời gian tù kể từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tù kể từ ngày bị cáo đi thi hành án.

3. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hải N và Nguyễn Xuân H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ(hai trăm nghìn đồng) tiền án phí phúc thẩm hình sự

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1- TAND tối cao
- VKSND tỉnh HY;
- Phòng HSNV - CA tỉnh HY;
- CA, VKSND huyện VL;
- TAND huyện VL;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng Dục